

# CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO VÀ NỘI THẤT FLASH

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO VÀ NỘI THẤT FLASH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FLASH FURNITURE AND ADVERTISEMENT SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108323165

3. Ngày thành lập: 13/06/2018

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Cốc Thượng, Xã Hoàng Diêu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759     |
| 2.  | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1629     |
| 3.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1621     |
| 4.  | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1622     |
| 5.  | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2599     |
| 6.  | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất cửa nhựa các loại; Gia công và sản xuất kính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 3290     |
| 7.  | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 3100     |
| 8.  | Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1610     |
| 9.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4620     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 10. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                 | 4752        |
| 11. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7310(Chính) |
| 12. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động trang trí nội thất;<br>- Thiết kế logo thương hiệu, bảng hiệu quảng cáo                                                                                                                                                                                     | 7410        |
| 13. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4330        |
| 14. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox                                                                                                                                                                                                                                              | 4662        |
| 15. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2592        |
| 16. | Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2591        |
| 17. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự                                                                                                                                                                                                              | 4649        |
| 18. | In ấn<br>(trừ các loại nhà nước cầm)                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 1811        |
| 19. | Dịch vụ liên quan đến in<br>(Trừ rập khuôn tem)                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1812        |
| 20. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8211        |
| 21. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác<br>Chi tiết: Chuẩn bị tài liệu;<br>- Sửa tài liệu hoặc hiệu đính;<br>- Đánh máy, sửa từ hoặc kỹ thuật chế bản điện tử;<br>- Viết thư hoặc tóm tắt;                                                                                            | 8219        |
| 22. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến;<br>- Bán buôn xi măng;<br>- Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi;<br>- Bán buôn kính xây dựng;<br>- Bán buôn sơn, vécni;<br>- Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;<br>- Bán buôn đồ ngũ kim. | 4663        |

**6. Vốn điều lệ:** 300.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: **VŨ XUÂN CẦN**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *10/07/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001087024177*

Ngày cấp: *24/04/2018*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Cốc Thượng, Xã Hoàng Diệu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Cốc Thượng, Xã Hoàng Diệu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: **VŨ XUÂN CẦN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *10/07/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001087024177*

Ngày cấp: *24/04/2018*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Cốc Thượng, Xã Hoàng Diệu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Cốc Thượng, Xã Hoàng Diệu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**